

Việt Nam cần những “cú hích đột phá” để đảm bảo an ninh năng lượng

14:50 28/03/2026

Cuộc khủng hoảng năng lượng hiện nay không chỉ là một cú sốc giá tạm thời, mà đang trở thành “chất xúc tác” bắt thế giới phải thay đổi toàn diện cấu trúc cung ứng.

Cuộc khủng hoảng năng lượng năm 2026, với tâm điểm là những gián đoạn tại eo biển Hormuz xuất phát từ cuộc xung đột đang diễn ra tại Trung Đông, không chỉ là một cú sốc tạm thời về giá mà đang trở thành “chất xúc tác” buộc thế giới phải thay đổi toàn diện cấu trúc cung ứng để tránh các “điểm nghẽn hàng hải” và đảm bảo an ninh năng lượng theo hướng bền vững.

Đây là nhận định của ông Lê Hữu Phúc, Tham tán thương mại Việt Nam tại Thái Lan. Ông Lê Hữu Phúc cho rằng Việt Nam cần những “cú hích đột phá” để đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và giải quyết mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững.

Theo ông, ngay khi chiến sự bùng nổ tại Trung Đông, Thái Lan đã có phản ứng chính sách gần như ngay lập tức nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực và ổn định kinh tế vĩ mô.



Từ thực tế cuộc khủng hoảng năng lượng năm 2026 và những biến động tại Trung Đông, ông Lê Hữu Phúc cho rằng Việt Nam cần những “cú hích” mang tính đột phá để đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia

Một số biện pháp được áp dụng bao gồm dừng xuất khẩu xăng dầu, “đóng băng” giá xăng dầu trong 15 ngày để giảm bớt gánh nặng chi phí sinh hoạt và sử dụng Quỹ xăng dầu để trợ giá xăng dầu bù đắp cho các nhà bán lẻ, tìm thêm nguồn cung ứng xăng dầu mới, giữ nguyên chi phí cảng, dịch vụ do Chính phủ quản lý, ổn định chi phí sản xuất và giá điện...

Chính phủ Thái Lan cũng kêu gọi và chỉ thị cho cán bộ công chức thực hiện chế độ làm việc từ xa nhằm giảm tiêu thụ năng lượng. Các chính sách được định hướng rõ ràng, tương đối kịp thời nên phần nào đã ổn định tình hình kinh tế vĩ mô.

Theo đánh giá của ông Lê Hữu Phúc, cuộc khủng hoảng năng lượng hiện nay không chỉ là một cú sốc giá tạm thời, mà đang trở thành “chất xúc tác” bắt thế giới phải thay đổi toàn diện cấu trúc cung ứng.

Trong ngắn hạn, các nước sẽ phải quan tâm hơn đến khả năng tự chủ và ứng phó khẩn cấp. Nếu như trước đây, các quốc gia và doanh nghiệp có thể ưu tiên hơn đến khía cạnh tối ưu hóa chi phí thì giờ đây, họ sẽ phải cân nhắc nhiều hơn đến khả năng tự chủ và tính ổn định.

Một số biện pháp cần được cân nhắc, xem xét ngay lập tức như đa dạng hóa nguồn cung tức thời, thay vì phụ thuộc vào một vài nhà cung cấp lớn; chuyển

đổi nhiên liệu linh hoạt-một xu hướng gây tranh cãi nhưng là tất yếu với việc tạm thời quay trở lại với các nguồn năng lượng như than đá hoặc tăng tỷ lệ xăng sinh học.

Trong dài hạn, thị trường năng lượng cần được tái cấu trúc theo hướng “an ninh là lợi thế cạnh tranh.” Chuỗi cung ứng năng lượng sẽ không còn dựa hoàn toàn trên logic “mua nơi rẻ nhất” mà dựa trên “nơi an toàn và xanh nhất”.

Ông Lê Hữu Phúc dự đoán rằng, sau cuộc khủng hoảng 2026, năng lượng tái tạo có thể trở thành chiến lược tự chủ. Việc tự sản xuất điện Mặt Trời, điện gió và thủy điện giúp các quốc gia tránh được các “điểm nghẽn hàng hải” như Hormuz hay Malacca.

Từ thực tế cuộc khủng hoảng năng lượng năm 2026 và những biến động tại Trung Đông, ông Lê Hữu Phúc cho rằng Việt Nam cần những “cú hích” mang tính đột phá để đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và giải quyết mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững, theo hướng ưu tiên vào 4 lĩnh vực chính.

Thứ nhất là hoàn thiện về thể chế, khơi thông các nguồn lực cho điện khí LNG và điện gió ngoài khơi. Hiện tại, điện khí LNG được xem là “nguồn điện nền” thay thế than, nhưng trong quá trình triển khai, các dự án vẫn đang gặp nhiều vướng mắc về cơ chế như mua bán điện (PPA)...

Đối với việc phát triển điện gió ngoài khơi, Việt Nam cần sớm công bố khung chính sách lựa chọn nhà đầu tư và quy hoạch không gian biển để tận dụng nguồn năng lượng khổng lồ, giảm phụ thuộc vào nhiên liệu nhập khẩu.

Thứ hai là đẩy mạnh xây dựng và triển khai các dự án điện hạt nhân, xây dựng Hệ thống lưu trữ (BESS). Theo ông Lê Hữu Phúc, cuộc khủng hoảng 2026 phơi bày nhiều rủi ro khi phụ thuộc vào một nguồn năng lượng duy nhất. Với việc Việt Nam vừa ký kết Hiệp định liên chính phủ với Nga về xây dựng nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1, ông cho rằng việc đẩy nhanh tốc độ đầu tư và xây dựng nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 là hết sức cần thiết trong bối cảnh lĩnh vực này có thể sẽ có cạnh tranh gay gắt hơn trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, để hấp thụ hiệu quả nguồn năng lượng tái tạo (đã đạt mục tiêu 47% công suất hệ thống), Việt Nam cần cơ chế giá thích hợp để phát triển dịch vụ lưu trữ điện.

Thứ ba là cải tạo hệ thống lưới điện và tăng cường liên kết lưới điện khu vực, hoàn thiện hệ thống dự trữ xăng dầu. Việt Nam nên khuyến khích và ưu tiên hơn nữa cho đầu tư vào lưới điện thông minh và hệ thống điều độ thông minh để giải tỏa công suất từ các vùng năng gió miền Trung, miền Nam ra miền Bắc.

Bên cạnh đó, Việt Nam cần cú hích đầu tư vào các kho dự trữ dầu thô quốc gia lớn hơn để có thể đủ nguồn trong ít nhất 90 ngày trong trường hợp chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy hoàn toàn.

Lĩnh vực ưu tiên thứ tư, theo ông Lê Hữu Phúc, là phản ứng chính sách cần linh hoạt. Việc thành lập Tổ công tác bảo đảm an ninh năng lượng (theo Quyết định 385/QĐ-TTg ngày 4/3/2026) là bước đi đúng đắn nhưng cần một cơ chế “phản ứng nhanh” về giá để thị trường xăng dầu không bị “đứt bữa” cục bộ khi giá thế giới biến động quá mạnh.

Bên cạnh đó, ông Lê Hữu Phúc cho rằng Việt Nam cần xã hội hóa tiết kiệm điện, chuyển từ việc kêu gọi tự nguyện sang các chế tài và ưu đãi kinh tế (như Nghị định 135 về điện Mặt Trời áp mái tự sản tự tiêu) để biến mỗi hộ gia đình thành một đơn vị năng lượng nhỏ.

Theo TTXVN